

Số: 269/QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 3 tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chuyển tài sản của Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội cho Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quản lý, sử dụng

### VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 82/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tại công văn số 18/VPT1 ngày 20/11/2025; của Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại công văn số 101/VP ngày 10/12/2025 và của Cục trưởng Cục Tài chính.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chuyển 282 tài sản (Chi tiết tại Danh mục đính kèm) từ Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội, tổng nguyên giá 3.395.028.000 đồng (Ba tỷ, ba trăm chín lăm triệu, không trăm hai tám nghìn đồng), giá trị còn lại 354.496.410 đồng (Ba trăm năm tư triệu, bốn trăm chín sáu nghìn, bốn trăm mười nghìn đồng) cho Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quản lý, sử dụng.

Lý do: Điều chuyển tài sản kèm theo điều chuyển 73 biên chế của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nhận công tác tại các đơn vị của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

**Điều 2.** Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội, Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện bàn giao, tiếp nhận, hạch toán tăng, giảm tài sản theo quy định của pháp luật và thực hiện quản lý, sử dụng theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan.

Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội và Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao chịu trách nhiệm với thông tin, số liệu của Danh mục tài sản đề nghị điều chuyển.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cục trưởng Cục Tài chính, Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội, Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Đ/c Viện trưởng VKSND tối cao (để báo cáo);
- Các đ/c Phó Viện trưởng VKSND tối cao;
- Vụ 1,2,3,6,7,8,9,10,12,13,14,15- VKSND tối cao;
- Công thông tin điện tử VKSND tối cao (để đăng tải);
- Lưu: VT, Cục 3.

**KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Duy Giảng**

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

**DANH MỤC TÀI SẢN CÔNG ĐIỀU CHUYỂN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VKSTC ngày /12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

STT	Ngày, tháng	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Thẻ TSCĐ	Nguyên giá	Lý kế hao mòn	Giá trị còn lại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
<b>I. TÀI SẢN</b>									
		<b>Tổng</b>		<b>83</b>			<b>1.768.548.000</b>	<b>1.444.637.750</b>	<b>323.910.250</b>
		<b>Vụ 7</b>							
1		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
2		Máy tính xách tay Dell Vostro 3559	Cái	1	2016		13.000.000	13.000.000	0
3		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
4		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
5		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
6		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
7		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
8		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
9		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
10		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
11		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
12		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
13		Máy tính bàn ASUS D7000SE	Cái	1	2024		14.990.000	2.998.000	11.992.000
14		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
15		Máy PHOTO FUJI XEROX 4070	Cái	1	2018		90.000.000	78.750.000	11.250.000
		<b>Vụ 9</b>							
16		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2017		14.960.000	14.960.000	0
17		Máy tính xách tay Fujitsu	Cái	1	2023		34.495.000	13.798.000	20.697.000
18		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
19		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
20		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
21		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
22		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0

STT	Ngày, tháng	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Thẻ TSCĐ	Nguyên giá	Lý kế hao mòn	Giá trị còn lại
23		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
24		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
25		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
26		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
27		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
28		Máy tính bàn ASUS D7000SD	Cái	1	2024		14.500.000	2.900.000	11.600.000
29		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
30		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
31		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
32		Máy tính để bàn Dell	Cái	1	2019		14.980.000	14.980.000	0
33		Máy tính bàn ASUS D7000SD	Cái	1	2024		14.500.000	2.900.000	11.600.000
34		Máy tính để bàn Dell	Cái	1	2019		14.980.000	14.980.000	0
35		Máy tính để bàn Dell	Cái	1	2019		14.980.000	14.980.000	0
36		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
37		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
38		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
39		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
40		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
41		Máy PhOTO FUJI XEROX 7080	Cái	1	2022		249.570.000	93.588.750	155.981.250
42		Máy PhOTO FUJI XEROX 3065	Cái	1	2015		95.600.000	95.600.000	0
		<b>Vụ 10</b>							
43		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2017		14.960.000	14.960.000	0
44		Máy tính xách tay Dell Latitude 3480	Cái	1	2017		29.970.000	29.970.000	0
45		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
46		Máy tính bàn ASUS D7000SE	Cái	1	2024		14.990.000	2.998.000	11.992.000
47		Máy tính bàn ASUS D7000SE	Cái	1	2024		14.990.000	2.998.000	11.992.000
48		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
49		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
50		Máy tính bàn ASUS D7000SD	Cái	1	2023		14.990.000	5.996.000	8.994.000
51		Máy tính bàn ASUS D7000SD	Cái	1	2023		14.990.000	5.996.000	8.994.000
52		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0

STT	Ngày, tháng	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Thẻ TSCĐ	Nguyên giá	Lý kế hao mòn	Giá trị còn lại
53		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
54		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
55		Máy PHOTO FUJI XEROX 4070	Cái	1	2018		90.000.000	78.750.000	11.250.000
		<b>Vụ 1</b>							
56		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
57		Máy tính bàn ASUS D7000SD	Cái	1	2023		14.990.000	5.996.000	8.994.000
58		Máy tính bàn ASUS D7000SD	Cái	1	2023		14.990.000	5.996.000	8.994.000
		<b>Vụ 2</b>							
61		Máy tính bàn ASUS D7000SD	Cái	1	2023		14.990.000	5.996.000	8.994.000
		<b>Vụ 3</b>							
62		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
63		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
64		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
65		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
		<b>Vụ 6</b>							
66		Máy tính để bàn Dell	Cái	1	2019		14.980.000	14.980.000	0
		<b>Vụ 8</b>							
67		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
68		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
		<b>Vụ 11</b>							
69		Máy tính để bàn HP	Cái	1	2011		14.993.000	14.993.000	0
		<b>Vụ 13</b>							
70		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2017		14.960.000	14.960.000	0
		<b>Vụ 14</b>							
71		Máy tính để bàn Dell	Cái	1	2019		14.980.000	14.980.000	0
72		Máy tính để bàn Dell	Cái	1	2019		14.980.000	14.980.000	0
73		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
74		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
		<b>Cục 3</b>							
75		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
		<b>Văn phòng</b>							

STT	Ngày, tháng	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Thẻ TSCĐ	Nguyên giá	Lý kế hao mòn	Giá trị còn lại
76		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
77		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018		14.960.000	14.960.000	0
78		Máy tính bàn ASUS D7000SD	Cái	1	2023		14.990.000	5.996.000	8.994.000
79		Ô tô Ford Escape 80A-01680	Cái	1	2013		811.280.000	780.693.840	30.586.160
80		Ô tô Toyota Corrola 80A-00612	Cái	1	2011		815.200.000	815.200.000	0
		<b>Vụ 15</b>							
81		Máy tính để bàn Dell	Cái	1	2019		14.980.000	14.980.000	0
82		Bộ ghế sofa 1 ghế dài + 2 ghế ngắn + 5 đôn da		1	2018		44.000.000	44.000.000	0
83		Bàn sofa		1	2018		15.600.000	15.600.000	0
84		Tủ gỗ 6 buồng		1	2015		15.180.000	15.180.000	0
85		Tivi Smart TV 65' Samsung		1	2024		14.490.000	2.898.000	11.592.000
86		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018	2018	14.960.000	14.960.000	0
87		Máy tính để bàn HP 600G3	Cái	1	2018	2018	14.960.000	14.960.000	0
<b>II. CÔNG CỤ DỤNG CỤ</b>									
		<b>Vụ 7</b>							
1		Bàn làm việc lãnh đạo	Cái		2015				
2		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
3		Ghế gỗ	Cái	6	2018				
4		Cây nước	Cái	1	2015				
5		Tủ gỗ	Cái	1	1991				
6		Tủ gỗ 02 buồng	Cái	1	2018				
7		Quạt cây Hatari	Cái	1	2019				
8		Tủ gỗ	Cái	1	2018	2018			
9		Bàn gỗ	Cái	1	2018	2018			
10		Ghế gỗ	Cái	1	2018	2018			
11		Máy in Canon 2900	Cái	1	2018	2018			
12		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
13		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
14		Ghế gỗ	Cái	1	2018				
15		Tủ sắt 04 cánh	Cái	1	2015				
16		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
17		Bàn gỗ to	Cái	1	2018				

STT	Ngày, tháng	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Thẻ TSCĐ	Nguyên giá	Lý kế hao mòn	Giá trị còn lại
18		Ghế gỗ	Cái	1	2018				
19		Bàn gỗ	Cái	2	2018				
20		Ghế gỗ	Cái	3					
21		Tủ sắt 04 cánh	Cái	1	2015				
22		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
23		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
24		Ghế gỗ	Cái	1	2018				
25		Máy in Canon 2900	Cái	1	2018				
26		Ghế gỗ	Cái	1	2018				
27		Ghế gỗ	Cái	1	2015				
28		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
29		Ghế gỗ	Cái	1	2015				
30		Tủ sắt 04 cánh	Cái	1	2018				
31		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
32		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
33		Bàn gỗ	Cái	2	2015				
34		Tủ gỗ	Cái	1	1991				
35		Tủ sắt 04 cánh	Cái	1	2018				
36		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
37		Ghế gỗ	Cái	1	2018				
38		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
39		Ghế gỗ	Cái	1	2018				
40		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
41		Ghế gỗ	Cái	1	2018				
42		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
43		Ghế gỗ	Cái	1	2018				
44		Xe đẩy nhỏ	Cái	1	2020				
		<b>Vụ 9</b>							
45		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
46		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
47		Tủ gỗ cũ	Cái	1	1991				

STT	Ngày, tháng	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Thẻ TSCĐ	Nguyên giá	Lý kế hao mòn	Giá trị còn lại
48		Máy in	Cái	1	2026				
49		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
50		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
51		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
52		Tủ sắt	Cái	1	2015				
53		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
54		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
55		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
56		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
57		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
58		Máy in HP Laser Jet Pro M402n	Cái	1	2021				
59		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
60		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
61		Tủ sắt	Cái	1	2015				
62		Máy in canon 2900	Cái	1	2021				
63		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
64		Tủ sắt	Cái	2	2018				
65		Máy in canon 2900	Cái	1	2018				
66		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
67		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
68		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
69		Tủ sắt	Cái	1	2021				
70		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
71		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
		Tủ sắt chống cháy	Cái		2020				
72		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
73		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
74		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
75		Tủ sắt	Cái	1	2018				
76		Tủ gỗ	Cái	1	2018				.
77		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				

STT	Ngày, tháng	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Thẻ TSCĐ	Nguyên giá	Lý kế hao mòn	Giá trị còn lại
78		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
79		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
80		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
81		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
82		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
83		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
84		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
85		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2019				
86		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
87		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2019				
88		Tủ gỗ	Cái	1	2019				
89		Tủ sắt chống cháy	Cái	2	2020				
90		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
91		Tủ gỗ	Cái	1	1991				
92		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
93		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
94		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
95		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	2	2018				
96		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
97		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
98		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
99		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
100		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
101		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
102		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
103		Bàn gỗ	Cái	1	2015				
104		Tủ lạnh sanyo	Cái	1	2015				
105		Máy hủy tài liệu	Cái	1	2016				
106		Xe đẩy nhỏ	Cái	1	2020				
		<b>V10</b>							
107		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2015				

STT	Ngày, tháng	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Thẻ TSCĐ	Nguyên giá	Lý kế hao mòn	Giá trị còn lại
108		Tủ gỗ	Cái	1	1991				
109		Máy in HP Laser Jet Pro M402n	Cái	1	2019				
110		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
111		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
112		Máy in Dell 1130	Cái	1	2015				
113		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
114		Tủ sắt	Cái	1	2018				
115		Máy in canon 600	Cái	1	2018				
116		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
117		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
118		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
119		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
120		Máy in canon 2900	Cái	1	2014				
121		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
122		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
123		Bàn gỗ	Cái	1	2024				
124		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
125		Ghế gỗ	Cái	1	2024				
126		Tủ sắt	Cái	1	2018				
127		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
128		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
129		Tủ sắt 4 cánh	Cái	1	2016				
130		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2017				
131		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
132		Tủ sắt	Cái	1	2018				
133		Bàn gỗ	Cái	1	2024				
134		ghế gỗ	Cái	6	2015				
135		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
136		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
137		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
138		Tủ gỗ	Cái	1	2018				

STT	Ngày, tháng	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Thẻ TSCĐ	Nguyên giá	Lý kế hao mòn	Giá trị còn lại
139		Tủ sắt	Cái	1	2015				
140		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
141		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
142		Bàn gỗ	Cái	1	2024				
143		Tủ sắt	Cái	1	2015				
		<b>Vụ 1</b>							
144		Bộ bàn ghế	Cái	1	2018				
145		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
146		Bộ bàn ghế	Cái	1	2018				
147		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
148		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
		<b>Vụ 2</b>							
149		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
150		Tủ sắt	Cái	1	2018				
		<b>Vụ 3</b>							
151		Máy in canon 2900	Cái	1	2009				
152		Máy in canon 2900	Cái	1	2015				
153		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
154		Máy in HP M402	Cái	1	2018				
155		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
156		Máy in Ricoh 210	Cái	1	2016				
157		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
158		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
		<b>Vụ 8</b>							
159		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
160		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
161		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
162		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
		<b>Vụ 13</b>							
163		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
164		Tủ gỗ	Cái	1	2018				

STT	Ngày, tháng	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Thẻ TSCĐ	Nguyên giá	Lý kế hao mòn	Giá trị còn lại
		<b>Vụ 14</b>							
165		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
166		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
167		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
168		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
169		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
170		Ghế gỗ	Cái	1	2018				
171		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
172		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
		<b>Văn phòng</b>							
173		Máy in canon 2900	Cái	1	2019				
174		Bộ bàn ghế gỗ	Cái	1	2018				
175		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
176		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
177		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
178		Ghế gỗ	Cái	1	2018				
179		Bàn gỗ	Cái	1	2018				
180		Ghế gỗ	Cái	1	2018				
181		Tủ gỗ	Cái	1	2018				
		<b>Vụ 15</b>							
182		Ghế phòng lãnh đạo	Cái	8	2018				
183		Bàn phòng lãnh đạo	Cái	1	2018				
184		Bàn làm việc lãnh đạo theo tiêu chuẩn viện trưởng	Cái	1	2018				
185		Máy in Ricoh 310	Cái	1	2017				
186		Ấm đun nước	Cái	1	2013				
187		Bàn họp phòng lãnh đạo		1	2018				
188		Bàn		1	2018				
189		Ghế họp phòng lãnh đạo		2	2018				
190		Máy in		1	2017				
191		Ấm đun nước		1	2013				
192		Điện thoại bàn không dây	Cái	1	2021				

